

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN	4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng Cân đối kế toán	5 - 6
Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh	7
Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ	8
Thuyết minh Báo cáo tài chính	9 - 24

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An - IDICO trình bày Báo cáo của Ban Giám đốc cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010.

Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An - IDICO (gọi tắt là "Công ty") trước đây là Công ty Đầu tư và Xây dựng Long An trực thuộc Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam, được thành lập và hoạt động theo Quyết định số 2329/QĐ-BXD ngày 16/05/2005 của Bộ Xây dựng về việc chuyển Công ty Đầu tư và Xây dựng Long An thành Công ty cổ phần.

Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1100503295 ngày 05 tháng 01 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 02 tháng 12 năm 2010 với tổng số vốn điều lệ: 85.500.000.000 đồng.

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: IDICO - Long An Investment Construction Joint Stock Company

Trụ sở chính: Đường số 1, Khu dân cư Trung tâm phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc

Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Ngọc Minh	Chủ tịch
Bà Nguyễn Thị Kim Dung	Ủy viên
Ông Nguyễn Bá Chú	Ủy viên
Ông Lê Thế Luân	Ủy viên (Bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2010)
Ông Nguyễn Xuân Tiến	Ủy viên
Ông Nguyễn Huy Thiện	Ủy viên
Bà Phạm Thị Hồng Hoa	Ủy viên (Thôi giữ chức từ ngày 27 tháng 4 năm 2010)

Các thành viên Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập Báo cáo này gồm:

Ban Giám đốc

Ông Nguyễn Xuân Tiến	Giám đốc
Ông Nguyễn Huy Thiện	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Phó Giám đốc (Thôi giữ chức từ ngày 29 tháng 4 năm 2010)
Ông Vương Đức Thơm	Phó Giám đốc (Thôi giữ chức từ ngày 31 tháng 3 năm 2010)
Ông Phạm Văn Lộc	Phó Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 07 tháng 5 năm 2010)

Các sự kiện sau ngày kết thúc năm tài chính

Theo nhận định của Ban Giám đốc, xét trên những khía cạnh trọng yếu, không có sự kiện bất thường nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010.

Kiểm toán viên

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được kiểm toán bởi Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VIETNAM) - Thành viên đại diện Hãng kiểm toán Moore Stephens International Limited.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nếu rõ các Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đã được thuyết minh trong Báo cáo tài chính hay chưa;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở giả định hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động;
- Thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan tới việc lập và trình bày hợp lý các Báo cáo tài chính để Báo cáo tài chính không bị sai sót trọng yếu.

Ban Giám đốc Công ty xác nhận đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Thay mặt và đại diện Ban Giám đốc,



Nguyễn Xuân Tiến
Giám đốc

Long An, ngày 30 tháng 3 năm 2011

100
30
P
M
15
16

Số: 246/2011/BCKT-BCTC/CPA VIETNAM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An - IDICO

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An - IDICO**

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2010, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ và các Thuyết minh Báo cáo tài chính chủ yếu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An IDICO (gọi tắt là "Công ty") được trình bày từ trang 05 đến trang 24 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các Báo cáo này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

**Nguyễn Phú Hà
Tổng Giám đốc**Chứng chỉ Kiểm toán viên số: 0389/KTV
Thay mặt và đại diện**CÔNG TY HỢP DANH KIỂM TOÁN VIỆT NAM - CPA VIETNAM**
Thành viên đại diện Hãng kiểm toán Moore Stephens International Limited
Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2011**Trương Văn Nghĩa
Kiểm toán viên**

Chứng chỉ Kiểm toán viên số: 1140/KTV

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO
 Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Mẫu B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

TÀI SẢN	MS	TM	31/12/2010 VND	01/01/2010 VND
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110+120+130+140+150)	100		84.124.035.433	99.211.384.894
I- Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	20.711.499.427	28.861.412.289
1. Tiền	111		20.711.499.427	28.861.412.289
II- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III- Các khoản phải thu ngắn hạn	130		31.063.488.504	36.027.922.192
1. Phải thu khách hàng	131		22.654.333.455	28.542.813.233
2. Trả trước cho người bán	132		2.087.674.681	2.923.383.511
5. Các khoản phải thu khác	135	5.2	7.241.138.559	6.397.371.817
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(919.658.191)	(1.835.646.369)
IV- Hàng tồn kho	140	5.3	26.694.101.409	27.355.031.091
1. Hàng tồn kho	141		26.694.101.409	27.355.031.091
V- Tài sản ngắn hạn khác	150		5.654.946.093	6.967.019.322
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		284.024.085	33.594.828
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1.024.294.767	3.395.318
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154		-	42.548
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	5.4	4.346.627.241	6.929.986.628
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210+220+240+250+260)	200		110.300.635.351	101.972.919.992
I Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II Tài sản cố định	220		103.144.965.678	94.964.190.434
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.5	21.002.843.240	19.354.880.741
- Nguyên giá	222		30.962.966.505	27.303.656.047
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(9.960.123.265)	(7.948.775.306)
3. Tài sản cố định vô hình	227	5.6	182.376.098	182.376.098
- Nguyên giá	228		182.376.098	182.376.098
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	5.7	81.959.746.340	75.426.933.595
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		6.810.000.000	6.750.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258	5.8	6.810.000.000	6.750.000.000
V. Tài sản dài hạn khác	260		345.669.673	258.729.558
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		172.231.924	89.514.235
3. Tài sản dài hạn khác	268	5.9	173.437.749	169.215.323
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100+200)	270		194.424.670.784	201.184.304.886

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO
 Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Mẫu B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

NGUỒN VỐN	MS	TM	31/12/2010 VND	01/01/2010 VND
A- NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310+330)	300		84.811.275.115	129.134.247.729
I- Nợ ngắn hạn	310		66.820.820.491	107.642.653.902
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	5.10	21.332.572.220	37.646.975.775
2. Phải trả người bán	312		12.213.765.644	5.859.051.029
3. Người mua trả tiền trước	313		13.860.139.810	27.353.915.685
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	5.11	2.606.866.484	5.815.455.557
5. Phải trả người lao động	315		884.204.176	1.183.177.783
6. Chi phí phải trả	316	5.12	9.051.004.490	23.906.573.829
9. Các khoản phải trả, nộp ngắn hạn khác	319	5.13	5.150.515.316	5.352.966.469
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		1.721.752.351	524.537.775
II- Nợ dài hạn	330		17.990.454.624	21.491.593.827
3. Phải trả dài hạn khác	333	5.14	17.930.773.120	14.930.773.120
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	6.500.000.000
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		59.681.504	60.820.707
B- VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410+430)	400		109.613.395.669	72.050.057.157
I- Vốn chủ sở hữu	410	5.15	109.613.395.669	72.050.057.157
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		85.500.000.000	50.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		9.000.000.000	9.000.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		1.042.907.420	95.175.693
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		2.590.352.430	966.146.915
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		2.346.383.857	640.767.622
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		9.133.751.962	11.347.966.927
II- Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300+400)	440		194.424.670.784	201.184.304.886



Nguyễn Xuân Tiến
 Giám đốc

Long An, ngày 30 tháng 3 năm 2011

Nguyễn Đức Tiến
 Kế toán trưởng

Phạm Quốc Tài
 Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO
 Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Mẫu B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2010	Năm 2009
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.16	100.571.127.041	102.356.299.408
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10		100.571.127.041	102.356.299.408
4. Giá vốn hàng bán	11	5.17	81.012.563.428	75.163.944.694
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	20		19.558.563.613	27.192.354.714
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.18	7.234.760.092	1.302.005.779
7. Chi phí tài chính	22	5.19	4.095.203.055	2.173.013.643
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		4.095.203.055	2.173.013.643
8. Chi phí bán hàng	24	5.20	4.559.761.352	3.896.433.980
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	5.21	7.649.291.781	8.172.379.615
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-(24+25)}	30		10.489.067.517	14.252.533.255
11. Thu nhập khác	31	5.22	3.803.523.804	359.450.871
12. Chi phí khác	32	5.22	64.646.567	87.510.873
13. Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40		3.738.877.237	271.939.998
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40)	50		14.227.944.754	14.524.473.253
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.23	2.592.203.027	3.286.180.899
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)	60		11.635.741.727	11.238.292.354
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	5.24	2.020	2.248



Nguyễn Xuân Tiến
 Giám đốc

Long An, ngày 30 tháng 3 năm 2011

Nguyễn Đức Tiến
 Kế toán trưởng

Phạm Quốc Tài
 Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO
Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Mẫu B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

CHỈ TIÊU	MS	Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
I. Lưu chuyển tiền từ HĐKD			
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	84.686.191.638	100.349.402.336
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(106.514.715.233)	(29.558.021.202)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(6.793.970.554)	(5.275.928.090)
4. Tiền chi trả lãi vay	04	(4.130.486.644)	(975.608.343)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(3.286.180.899)	(835.833.340)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	23.592.091.796	22.469.706.956
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(42.471.248.676)	(41.850.066.356)
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐKD	20	(54.918.318.572)	44.323.651.961
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(2.659.092.865)	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(60.000.000)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	2.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	6.360.405.636	2.540.829.203
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	3.641.312.771	2.542.829.203
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	28.500.000.000	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	57.274.068.714	11.310.189.706
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(42.646.975.775)	(49.142.125.798)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	(2.480.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	43.127.092.939	(40.311.936.092)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)	50	(8.149.912.862)	6.554.545.072
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	28.861.412.289	22.306.867.217
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50+60+61)	70	20.711.499.427	28.861.412.289



Nguyễn Xuân Tiến
Giám đốc

Long An, ngày 30 tháng 3 năm 2010

Nguyễn Đức Tiến
Kế toán trưởng

Phạm Quốc Tài
Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Bảo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mẫu B 09 - DN

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An - IDICO (gọi tắt là "Công ty") trước đây là Công ty Đầu tư và Xây dựng Long An trực thuộc Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam, được thành lập và hoạt động theo Quyết định số 2329/QĐ-BXD ngày 16/05/2005 của Bộ Xây dựng về việc chuyển Công ty Đầu tư và Xây dựng Long An thành Công ty Cổ phần.

Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1100503295 ngày 05 tháng 01 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 13: ngày 02 tháng 12 năm 2010 với tổng vốn điều lệ: 85.500.000.000 đồng.

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: IDICO - Long An Investment Construction Joint Stock Company

Trụ sở chính: Đường số 1, Khu dân cư trung tâm phường 6, thành phố Tân An, Long An.

<u>Stt</u>	<u>Tên cổ đông</u>	<u>Tỷ lệ sở hữu</u>	<u>Số cổ phần</u>
1.	Vốn Nhà nước	51%	4.360.500
2.	Cổ đông khác	49%	4.189.500

Các đơn vị trực thuộc Chi nhánh

- Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An IDICO - Nhà máy Vật liệu Xây dựng Tunnel Đức Hòa được thành lập và hoạt động theo Quyết định số 08/QĐ-HĐQT ngày 02/01/2006 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Long An IDICO và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đơn vị phụ thuộc số 5013000114 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp ngày 10/4/2006.
- Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An IDICO - Xí nghiệp khai thác và kinh doanh Vật liệu Xây dựng IDICO - LINCO được thành lập và hoạt động theo Quyết định số 22/QĐ-HĐQT ngày 29/10/2007 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Long An IDICO và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đơn vị phụ thuộc số 5013000187 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp ngày 24/12/2007.
- Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An IDICO - Xí nghiệp Tư vấn Đầu tư IDICO - LINCO được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đơn vị phụ thuộc số 1100503295-006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp ngày 20/05/2009.
- Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An IDICO - Ban Quản lý dự án Khu dân cư Trung tâm mở rộng Phường 6 - Thành phố Tân An được thành lập và hoạt động theo Quyết định số 05/QĐ-HĐQT ngày 15/03/2008 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Long An IDICO và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đơn vị phụ thuộc số 5013000209 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp ngày 19/03/2008.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 - DN

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT (Tiếp theo)

Ngành nghề kinh doanh và hoạt động kinh doanh chính

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
- Đầu tư xây dựng phát triển: hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu dân cư tập trung, nhà và đô thị, các dự án phát triển công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp điện - nước;
- Thi công xây dựng các công trình: dân dụng, công nghiệp, thủy điện, bưu chính viễn thông, hạ tầng, đường dây - trạm biến thế điện;
- Thi công lắp đặt: máy móc, thiết bị, kết cấu kim loại phục vụ công tác xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng và phát triển đô thị;
- Kinh doanh: hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu dân cư tập trung, nhà và đô thị, các dự án phát triển công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp điện - nước;
- Khai thác, chế biến, sản xuất: vật tư - nguyên liệu - nhiên liệu - vật liệu xây dựng, trang trí nội - ngoại thất;
- Tư vấn thiết kế xây dựng, giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, lĩnh vực xây dựng và hoàn thiện, lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình;
- Thẩm định thiết kế dự toán, môi giới và sàn giao dịch bất động sản;
- Khảo sát, đo đạc, khoan thăm dò địa hình, địa chất, lập bản vẽ địa hình địa chất;
- Lập dự án đầu tư, tư vấn quản lý xây dựng;
- Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật, trang trí nội, ngoại thất, hoàn thiện;
- Tư vấn đấu thầu xây dựng, thẩm định, định giá công trình xây dựng, thẩm tra thiết kế dự toán;
- Thí nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm định chất lượng công tác và công trình xây dựng.
- Cho thuê kho, bãi./.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ NĂM TÀI CHÍNH

Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Kỳ kế toán

Năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

3. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam có liên quan và Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006, Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 và các Văn bản hướng dẫn, bổ sung, sửa đổi Chế độ kế toán Việt Nam của Bộ trưởng Bộ tài chính.

Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán Nhật ký chung.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

MẪU B 09 - DN

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Ước tính kế toán

Việc lập Báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam yêu cầu Ban Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập Báo cáo tài chính cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Kết quả hoạt động kinh doanh thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền mặt và các khoản tương đương tiền mặt bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản ký cược, ký quỹ, các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các khoản đầu tư có khả năng thanh khoản cao để dàng chuyển đổi thành tiền và ít có rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị chuyển đổi của các khoản này.

Các khoản phải thu và dự phòng phải thu khó đòi

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên, hoặc các khoản thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc, trong trường hợp giá gốc hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh. Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên, và tính giá theo phương pháp bình quân gia quyền.

Tài sản cố định hữu hình và hao mòn

Tài sản cố định hữu hình được phản ánh theo giá gốc, trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo Thông tư số 203/2009/TT-BTC, theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao như sau:

Nhóm tài sản

Thời gian khấu hao (Năm)

Nhà cửa, vật kiến trúc	06 - 30
Máy móc, thiết bị	06 - 12
Phương tiện vận tải	06 - 08
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 10

Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình thể hiện giá trị quyền sử dụng đất lâu dài, không tính khấu hao.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

MẪU B 09 - DN

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)

Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào các đơn vị mà Công ty không nắm giữ quyền kiểm soát hoặc có ảnh hưởng trọng yếu được phản ánh theo giá gốc. Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi Ban giám đốc công ty cho rằng việc giảm giá này là không tạm thời và không nằm trong kế hoạch của đơn vị được đầu tư. Dự phòng được hoàn nhập khi có sự tăng lên sau đó của giá trị có thể thu hồi.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm chi phí dịch vụ và chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Các khoản phải trả

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác không chịu lãi và được phản ánh theo giá trị ghi nhận ban đầu.

Chi phí phải trả

Các khoản chi phí thực tế chưa phát sinh nhưng được trích trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ để đảm bảo khi chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí. Khi các chi phí đó phát sinh, nếu có chênh lệch với số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch.

Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trong Bảng Cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

Ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi kết quả giao dịch được xác định một cách đáng tin cậy và Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế từ giao dịch này. Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi giao hàng và chuyển quyền sở hữu cho người mua.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Công ty có quyền nhận khoản lãi.

Hợp đồng xây dựng

Trường hợp hợp đồng xây dựng quy định Công ty được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện, khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng được xác định một cách đáng tin cậy và được khách hàng xác nhận, thì doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận trong kỳ được phản ánh trên hóa đơn đã lập.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng không thể ước tính một cách đáng tin cậy, trường hợp Công ty có thể thu hồi được các khoản chi phí của hợp đồng đã bỏ ra thì doanh thu hợp đồng được ghi nhận chỉ tới mức các chi phí đã bỏ ra có khả năng thu hồi. Khi đó, không một khoản lợi nhuận nào được ghi nhận, kể cả khi tổng chi phí thực hiện hợp đồng có thể vượt quá tổng doanh thu của hợp đồng.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

MẪU B 09 - DN

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (Tiếp theo)

Hợp đồng xây dựng (Tiếp theo)

Việc xác định doanh thu của Hợp đồng xây dựng chịu tác động của nhiều yếu tố không chắc chắn vì chúng tùy thuộc vào các sự kiện xảy ra trong tương lai. Việc ước tính thường phải sửa đổi khi các sự kiện đó phát sinh và các yếu tố không chắc chắn được giải quyết.

Lãi, lỗ thực tế của mỗi công trình thường chỉ được xác định đúng khi công trình đã hoàn thành, giá trị công trình đã được quyết toán và lãi, lỗ đối với phần khối lượng hoàn thành trong từng năm có thể chưa phản ánh đúng thực tế hoạt động kinh doanh của năm đó.

Chi phí đi vay

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Tất cả các chi phí lãi vay khác được ghi nhận vào Kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh vì không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chi tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu đối với các cổ phiếu phổ thông được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông cho số lượng bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông lưu hành trong kỳ. Lãi suy giảm trên cổ phiếu được xác định bằng việc điều chỉnh lợi nhuận hoặc lỗ thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông và số lượng bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông đang lưu hành do ảnh hưởng của các cổ phiếu phổ thông có tiềm năng suy giảm bao gồm trái phiếu chuyển đổi và quyền chọn cổ phiếu.

Các bên liên quan

Được coi là các bên liên quan là các doanh nghiệp kể cả Công ty Mẹ, các công ty con của Công ty Mẹ, các cá nhân trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian có quyền kiểm soát công ty hoặc chịu sự kiểm soát chung với Công ty. Các bên liên kết, các cá nhân nào trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty. Những chức trách quản lý chủ chốt như Giám đốc, viên chức của công ty, những thành viên thân cận trong gia đình của những cá nhân hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 - DN

5. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CHỈ TIÊU TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN, BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**5.1 TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN**

	31/12/2010 VND	01/01/2010 VND
Tiền mặt	1.122.430.864	982.949.258
Tiền gửi ngân hàng	19.589.068.563	27.878.463.031
Tổng	20.711.499.427	28.861.412.289

5.2 CÁC KHOẢN PHẢI THU KHÁC

	31/12/2010 VND	01/01/2010 VND
Công ty Liên doanh Khai thác Hạnh Phúc	3.020.390.328	5.048.535.144
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 10 IDICO	968.674.668	968.674.668
Công ty CP Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO	2.899.983.111	-
Vương Đức Thơm	95.380.605	-
Nguyễn Anh Tuấn (Xây dựng)	197.004.857	-
Công ty Cơ khí Vilacera (Lò sấy, lò nung)	55.261.614	-
Phải thu khác	4.443.376	380.162.005
Tổng	7.241.138.559	6.397.371.817

5.3 HÀNG TỒN KHO

	31/12/2010 VND	01/01/2010 VND
Nguyên liệu, vật liệu	1.150.750.221	1.116.459.775
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	16.624.854.303	22.091.057.322
Thành phẩm	2.936.756.152	2.165.734.522
Hàng hoá	5.981.740.733	1.981.779.472
Tổng	26.694.101.409	27.355.031.091

5.4 TÀI SẢN NGẮN HẠN KHÁC

	31/12/2010 VND	01/01/2010 VND
Tạm ứng	4.346.627.241	6.929.986.628
Tổng	4.346.627.241	6.929.986.628

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 - DN

5.5 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

Đơn vị tính: VND

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tổng
NGUYÊN GIÁ					
Số dư tại 01/01/2010	23.054.184.896	2.535.590.694	1.236.268.143	477.612.314	27.303.656.047
Tăng trong năm	1.481.067.367	1.205.502.273	947.731.727	3.061.057.878	6.695.359.245
Mua trong năm	-	1.205.502.273	947.731.727	25.009.091	2.178.243.091
Đầu tư XD CB hoàn thành	1.481.067.367	-	-	3.036.048.787	4.517.116.154
Giảm trong năm	3.036.048.787	-	-	-	3.036.048.787
Phân loại sang TBDC quản lý	3.036.048.787	-	-	-	3.036.048.787
Số dư tại 31/12/2010	21.499.203.476	3.741.092.967	2.183.999.870	3.538.670.192	30.962.966.505
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ					
Số dư tại 01/01/2010	5.841.343.261	988.987.157	834.565.978	283.878.910	7.948.775.306
Tăng trong năm	727.142.375	290.089.478	214.874.985	1.367.649.760	2.599.756.598
Khấu hao trong năm	727.142.375	290.089.478	214.874.985	1.367.649.760	2.599.756.598
Giảm trong năm	588.408.639	-	-	-	588.408.639
Chuyển sang TBDC quản lý	588.408.639	-	-	-	588.408.639
Số dư tại 31/12/2010	5.980.076.997	1.279.076.635	1.049.440.963	1.651.528.670	9.960.123.265
GIÁ TRỊ CÒN LẠI					
Tại 01/01/2010	17.212.841.635	1.546.603.537	401.702.165	193.733.404	19.354.880.741
Tại 31/12/2010	15.519.126.479	2.462.016.332	1.134.558.907	1.887.141.522	21.002.843.240

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 - DN

5.6 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

Tài sản cố định vô hình thể hiện giá trị quyền sử dụng đất lâu dài, không tính khấu hao.

5.7 CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỜ DANG

	31/12/2010	01/01/2010
	VND	VND
Dự án khu nhà ở dân cư phường 2	5.411.201.100	5.411.201.100
Dự án KDC trung tâm phường 6 mở rộng	74.661.510.725	67.425.703.572
Dự án mở sét	1.554.702.569	1.553.686.569
Kho Bông Lúa Phường 4	-	711.451.317
Dự án mặt bằng khu xử lý nước thải	144.167.400	144.167.400
Dự án khai thác cát	180.723.637	180.723.637
Khu công nghiệp Hựu Thạnh - Đức Hòa	7.440.909	-
Tổng	81.959.746.340	75.426.933.595

5.8 ĐẦU TƯ DÀI HẠN KHÁC

	31/12/2010	01/01/2010
	VND	VND
Công ty CP Khai thác Hạnh Phúc	6.750.000.000	6.750.000.000
Công ty CP Tư vấn Hội nhà thầu Xây dựng Long An	60.000.000	-
	6.810.000.000	6.750.000.000

Công ty Cổ phần Khai thác Hạnh Phúc được chuyển đổi từ Công ty Liên doanh Khai thác Hạnh Phúc theo Giấy chứng nhận đầu tư số 502032000059 ngày 22/4/2008, tỷ lệ sở hữu vốn cổ phần của Công ty chiếm 7,5% trong tổng số 90 tỷ đồng vốn điều lệ của Công ty này.

Công ty Cổ phần Tư vấn Hội nhà thầu Xây dựng Long An hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1101258409 ngày 26/03/2010, tỷ lệ sở hữu vốn cổ phần của Công ty chiếm 5% trong tổng số 2 tỷ đồng vốn điều lệ của Công ty này.

5.9 TÀI SẢN DÀI HẠN KHÁC

	31/12/2010	01/01/2010
	VND	VND
Ký quỹ, ký cược dài hạn	173.437.749	169.215.323
Tổng	173.437.749	169.215.323

5.10 VAY VÀ NỢ NGẮN HẠN

	31/12/2010	01/01/2010
	VND	VND
1. Vay tổ chức tín dụng	20.832.572.220	36.646.975.775
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển - CN Long An	20.832.572.220	36.646.975.775
2. Nợ dài hạn đến hạn trả	500.000.000	1.000.000.000
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển - CN Long An	500.000.000	1.000.000.000
Tổng	21.332.572.220	37.646.975.775

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 - DN

5.11 THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	31/12/2010	01/01/2010
	VND	VND
Thuế giá trị gia tăng	-	2.480.154.835
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.592.203.027	3.286.180.899
Các loại thuế khác	14.663.457	49.119.823
Tổng	2.606.866.484	5.815.455.557

5.12 CHI PHÍ PHẢI TRẢ

	31/12/2010	01/01/2010
	VND	VND
Trung tâm Y tế Thạnh Hóa	271.020.194	2.003.196.103
Dự án khu dân cư phường 6, Tân An, Long An	3.807.870.620	19.741.284.368
Bờ kè sông Bảo Định	230.488.702	221.466.886
Nhà máy gạch Tuynel Kiên Giang	-	590.792.995
Chi phí khấu hao mỏ sét	334.066.587	334.066.587
Công an Bến Lức (Nhà ở doanh trại)	349.462.602	349.462.602
Cải tạo Nhà làm việc - Sở GTVT Long An	-	7.056.789
Hệ thống ống kỹ thuật - Điện chiếu sáng Đài TH	482.062.348	482.062.348
Trường trung học Y tế Long An	-	163.403.631
Điện Chiếu sáng Bảo vệ sức khỏe	13.781.520	13.781.520
Trường dạy nghề Long An (Nguyễn Thanh phong)	257.386.614	-
Nhà Bà Phạm Thị Nén	42.544.313	-
Sân nền trụ sở Sở TĐTT Long An	212.976.661	-
Thẩm tra Tư vấn Thiết kế chợ và		
Khu phố An Thạnh	66.493.279	-
Cải tạo trụ sở BHXH Long An	93.526.422	-
Trung tâm dạy nghề Đồng Tháp Mười, Mộc Hóa	312.412.847	-
Ngân hàng nông nghiệp khu vực 2	15.134.130	-
Cải tạo văn phòng làm việc BQLDA	47.924.413	-
Công trình Giao thông		
Hồ nước Ngầm trường Chính trị Long An	137.142.028	-
Trường THPT Lê Quý Đôn	1.558.642.859	-
Trường THCS Nhựt Tảo	818.068.351	-
Tổng	9.051.004.490	23.906.573.829

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 - DN

5.13 PHẢI TRẢ, PHẢI NỢ KHÁC

	31/12/2010 VND	01/01/2010 VND
Kinh phí công đoàn	111.449.440	129.072.450
Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô Thị IDICO	498.834.439	1.020.000.000
Cán bộ công nhân viên	1.788.670.323	3.776.724.825
Lê Văn Thái	22.641.077	22.641.077
Nguyễn Anh Tuấn	2.135.269.870	-
Phải trả khác	593.650.167	404.528.117
Tổng	5.150.515.316	5.352.966.469

5.14 PHẢI TRẢ DÀI HẠN KHÁC

	31/12/2010 VND	01/01/2010 VND
Công ty CP Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO	17.930.773.120	14.930.773.120
Tổng	17.930.773.120	14.930.773.120

Theo Biên bản thỏa thuận ngày 15 tháng 10 năm 2010 về việc hợp tác đầu tư và kinh doanh hạ tầng giữa Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An IDICO và Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO, dự án Khu dân cư trung tâm mở rộng phường 6 - thành phố Tân An, tỉnh Long An: Tổng số vốn đầu tư theo Quyết định 90/QĐ-HĐQT là 724.135.957.316 đồng, trong đó: 70% vốn huy động từ các nguồn hợp pháp là 506.895.170.121 đồng; 30% vốn tự có là 217.240.787.195 đồng; tỷ lệ vốn góp bên Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An IDICO là 55% (119.482.432.957 đồng) và bên Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO là 45% (97.758.354.238 đồng).

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO
Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 - DN

5.15 VỐN CHỦ SỞ HỮU

Đơn vị tính: VND

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng
Số dư tại 01/01/2009	50.000.000.000	9.000.000.000	95.175.693	1.334.089.963	304.945.810	6.413.372.655	67.147.584.121
Tăng trong năm	-	-	-	-	335.821.812	11.511.059.709	11.846.881.521
Lợi nhuận sau thuế	-	-	-	-	-	11.238.292.354	11.238.292.354
Phân phối lợi nhuận	-	-	-	-	335.821.812	-	335.821.812
Tăng khác	-	-	-	-	-	272.767.355	272.767.355
Giảm trong năm	-	-	-	367.943.048	-	6.576.465.437	6.944.408.485
Trích lập các Quỹ	-	-	-	-	-	1.007.465.437	1.007.465.437
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	5.500.000.000	5.500.000.000
Giảm khác	-	-	-	367.943.048	-	69.000.000	436.943.048
Số dư tại 31/12/2009	50.000.000.000	9.000.000.000	95.175.693	966.146.915	640.767.622	11.347.966.927	72.050.057.157
Số dư tại 01/01/2010	50.000.000.000	9.000.000.000	95.175.693	966.146.915	640.767.622	11.347.966.927	72.050.057.157
Tăng trong năm	35.500.000.000	-	947.731.727	2.571.937.242	1.705.616.235	11.635.741.727	52.361.026.931
Tăng vốn	35.500.000.000	-	-	-	-	-	35.500.000.000
Lợi nhuận sau thuế	-	-	-	-	-	11.635.741.727	11.635.741.727
Phân phối lợi nhuận	-	-	-	2.571.937.242	1.705.616.235	-	4.277.553.477
Tăng khác	-	-	947.731.727	-	-	-	947.731.727
Giảm trong năm	-	-	-	947.731.727	-	13.849.956.692	14.797.688.419
Trích Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	-	-	2.571.937.242	2.571.937.242
Trích Quỹ dự phòng tài chính	-	-	-	-	-	1.705.616.235	1.705.616.235
Trích Quỹ KT và Phúc lợi	-	-	-	-	-	2.287.403.215	2.287.403.215
Chia cổ tức năm 2009	-	-	-	-	-	7.000.000.000	7.000.000.000
Giảm khác	-	-	-	947.731.727	-	285.000.000	1.232.731.727
Số dư tại 31/12/2010	85.500.000.000	9.000.000.000	1.042.907.420	2.590.352.430	2.346.383.857	9.133.751.962	109.613.395.669

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 - DN

5.15. VỐN CHỦ SỞ HỮU (Tiếp theo)

Cổ phiếu

	31/12/2010 cổ phiếu	01/01/2010 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	8.550.000	5.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	3.550.000	2.450.000
Cổ phiếu phổ thông	3.550.000	2.450.000
Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
Cổ phiếu phổ thông	-	-
Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	8.550.000	5.000.000
Cổ phiếu phổ thông	8.550.000	5.000.000
Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành	10.000/cổ phiếu	10.000/cổ phiếu

5.16 DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
Doanh thu của hàng hóa đã bán	30.324.514.186	15.618.540.389
Doanh thu xây lắp	65.203.068.478	57.856.431.415
Doanh thu kinh doanh bất động sản	4.903.702.775	28.255.408.940
Doanh thu khác	139.841.602	625.918.664
Tổng	100.571.127.041	102.356.299.408

5.17 GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
Giá vốn hàng hóa đã bán	26.867.116.251	12.367.686.580
Giá vốn xây lắp	52.993.789.867	55.958.476.168
Giá vốn kinh doanh bất động sản	978.933.285	6.837.781.946
Giá vốn dịch vụ	172.724.025	-
Tổng	81.012.563.428	75.163.944.694

5.18 DOANH THU TÀI CHÍNH

	Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	4.214.369.764	1.041.534.710
Cổ tức, lợi nhuận được chia	3.020.390.328	260.471.069
Tổng	7.234.760.092	1.302.005.779

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 - DN

5.19 CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
Lãi tiền vay	4.095.203.055	2.173.013.643
Tổng	4.095.203.055	2.173.013.643

5.20 CHI PHÍ BÁN HÀNG

	Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
Chi phí nhân viên bán hàng	1.757.662.655	1.407.840.717
Chi phí khấu hao TSCĐ	616.139.751	111.992.629
Chi phí vận chuyển, bốc xếp	1.284.825.627	1.508.502.203
Chi phí bằng tiền khác	901.133.319	868.098.431
Tổng	4.559.761.352	3.896.433.980

5.21 CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
Chi phí nhân viên quản lý	4.659.879.345	5.046.630.777
Chi phí vật liệu quản lý	433.211.886	535.313.290
Chi phí đồ dùng văn phòng	14.789.559	-
Chi phí khấu hao TSCĐ	356.779.821	759.647.002
Thuế, phí và lệ phí	110.954.223	17.585.700
Chi phí dự phòng	919.658.191	1.307.622.454
Chi phí dịch vụ mua ngoài	739.650.269	352.183.924
Chi phí bằng tiền khác	414.368.487	153.396.468
Tổng	7.649.291.781	8.172.379.615

5.22 THU NHẬP/CHI PHÍ KHÁC

	Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
Thu nhập khác	3.803.523.804	359.450.871
Hoàn nhập các khoản chi phí trích trước	815.206.552	245.974.302
Thu nhập khác	2.988.317.252	113.476.569
Tổng	3.803.523.804	359.450.871
Chi phí khác	64.646.567	87.510.873
Chênh lệch sau khi quyết toán công trình	64.646.567	87.510.873
Tổng	64.646.567	87.510.873
Thu nhập khác/chi phí khác thuần	3.738.877.237	271.939.998

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Mẫu B 09 - DN

	Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.592.203.027	3.286.180.899
Tổng	2.592.203.027	3.286.180.899

	Năm 2010	Năm 2009
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp (VND)	11.635.741.727	11.238.292.354
Các khoản điều chỉnh tăng hoặc giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND):	-	-
<i>Các khoản điều chỉnh tăng</i>	-	-
<i>Các khoản điều chỉnh giảm</i>	-	-
Lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	11.635.741.727	11.238.292.354
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	5.761.500	5.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	2.020	2.248

	Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	47.743.818.506	47.865.923.950
Chi phí nhân công	9.489.189.528	12.093.509.261
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.012.031.758	970.241.347
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.174.028.353	8.225.424.151
Tổng	65.419.068.145	69.155.098.709

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

MÁU B 09 - DN

6. THÔNG TIN KHÁC**6.1 GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**Giao dịch bán:

Bên liên quan	Mối quan hệ		Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh VLXD IDICO	Đơn vị cùng Tổng IDICO	Bán hàng hóa	385.000.000	-
Công ty CP Kiểm định Xây dựng IDICO	Đơn vị cùng Tổng IDICO	Chi phí lập Dự án	80.219.000	-
Tổng			465.219.000	-

Giao dịch mua:

Bên liên quan	Mối quan hệ	Tính chất giao dịch	Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh VLXD IDICO	Đơn vị cùng Tổng IDICO	Mua bán VLXD	379.614.840	812.177.273
Công ty CP Tư vấn Đầu tư IDICO	Đơn vị cùng Tổng IDICO	Lập dự án, giám sát	330.000.000	281.033.410
Công ty CP Kiểm định Xây dựng IDICO	Đơn vị cùng Tổng IDICO	Chi phí kiểm định	-	62.548.182
Tổng			709.614.840	1.155.758.865

Số dư phải trả các bên liên quan:

Bên liên quan	Tính chất giao dịch	31/12/2010 VND	01/01/2010 VND
	Phải trả người bán - Cổ tức năm 2009	166.834.439	1.020.000.000
Tổng Công ty Đầu tư Phát triển đô thị IDICO	Thương hiệu IDICO	200.000.000	-
	Phí kiểm toán 2009,2010	132.000.000	-
Công ty CP Tư vấn Đầu tư IDICO	Phải trả người bán	27.500.000	31.257.000
Công ty CP Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO	Phải trả người bán	17.930.773.120	14.930.773.120
Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh VLXD IDICO	Phải trả người bán	5.385.160	25.695.096
Tổng		18.462.492.719	16.007.725.216

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN - IDICO

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 - DN

6.1 GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)**Số dư phải thu các bên liên quan:**

Bên liên quan	Tính chất giao dịch	31/12/2010 VND	01/01/2010 VND
Công ty CP Đầu tư Xây dựng số 10	Phải thu khách hàng (tiền lãi)	968.674.668	968.674.668
Công ty CP Kiểm định Xây dựng IDICO	Phải thu tiền hàng Ứng trước	57.286.219	-
Công ty CP Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO	theo Hợp đồng Khoản lãi do chậm góp vốn dự án mở rộng F6	868.082.000	-
		2.899.983.111	-
Tổng		4.794.025.998	968.674.668

Thu nhập cán bộ chủ chốt:

Bên liên quan	Tính chất giao dịch	Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát	Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát	138.000.000	147.000.000
Tổng		138.000.000	147.000.000

6.3 SỐ LIỆU SO SÁNH

Là số liệu Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009 đã được kiểm toán bởi Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VIETNAM) - thành viên đại diện Hãng kiểm toán Moore Stephens International Limited.



Nguyễn Xuân Tiến
Giám đốc

Long An, ngày 30 tháng 3 năm 2011

Nguyễn Đức Tiến
Kế toán trưởng

Phạm Quốc Tài
Người lập

